TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T.** **THÀNH PHỐ H.**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------o0o--------**

Số: 38/2022/ HSST
Ngày: 06/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Lan H.
C¸c héi thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim V.và bà Đỗ Thu D.
-**Thư ký phiên toà:** Bà Hứa Thị H. - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.
- **Đại diện VKSND huyện tham gia phiên toà**: Ông Nguyễn Khắc Q. - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tßa ¸n nh©n d©n huyÖn T. xét xö sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 31/5/2022, theo quyÕt ®Þnh ®-a vô ¸n ra xĐt xö sè 21/2022/Q§XXST - HS ngµy 09/6/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THẾ V., sinh năm 1971; HKTT và chỗ ở: Thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyệnThường Tín, TP Hà Nội; Tr×nh độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; D©n téc: Kinh; T«n gi¸o:kh«ng; Quèc tÞch: ViÖt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Tậu; con bà: Nguyễn Thị Tẹo; Vợ: Nguyễn Thị Hằng và có 02con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2003);

Tiền án, tiền sự:

+ Ngày 27/10/1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản.

+ Ngày 06/4/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 17/3/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Ngày 19/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/4/2022. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Viết T., sinh năm 1994; HKTT và chỗ ở: Thôn Q., xã Q., huyện T., thành phố H.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 25/4/2022, trước cửa nhà của Nguyễn Thế V. ở thôn V., xã V., huyện T., TP H., Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an huyện T. phối hợp với Công an xã Q. và Công an xã V. phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thế V. đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Viết T. Quá trình bắt giữ đã phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của T. có 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có chất bột màu trắng. Phạm Viết T. khai nhận là ma túy Heroine vừa mua của Nguyễn Thế V. để sử dụng cho bản thân. Phát hiện, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của V. đang mặc có 01 (một) túi nilong kích thước (8,5x4)cm bên trong có 05 (năm) gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng và thu giữ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 là tiền Vinh vừa bán ma túy cho T. mà có, 01 điện thoại Itell màu đỏ đã qua sử dụng, bên trong lắp Sim 1 có số thuê bao: 0335429680, Sim 2 có số thuê bao: 09782961714, số Imei 1: 358625101296749, số Imei 2: 358625101296756.

Ngày 25/4/2022, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thế V. nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Thế V. khai: tối ngày 24/4/2022, V. đi bộ từ nhà ở thôn V., xã V., huyện T. ra khu vực đường mới thuộc xã V. để tìm mua ma túy sử dụng

cho bản thân và bán lại kiếm lời. Tại đây, V. gặp và mua của một người thanh niên không quen biết 06 gói ma túy loại Heroine bên ngoài bọc giấy với giá 900.000 đồng rồi mang về nhà cất giữ. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 25/4/2022, khi V. đang ở nhà thì Phạm Viết T. đến gặp V. và hỏi: *"anh có hàng không để cho em hai trăm"* (V. hiểu ý của Thắng muốn mua 200.000 đồng ma túy Heroine), V. đồng ý và trả lời: *"anh có hàng đây"*. Sau đó, T. đưa cho V. số tiền 200.000 đồng, V. cầm tiền cất vào túi quần phía sau rồi lấy 01 (một) gói ma túy đã chuẩn bị từ trước đưa cho T. thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 2760/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H., kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy (thu giữ của Nguyễn Thế V. ký hiệu M1) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,341gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Phạm Viết T. ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,010gam.

Tại bản cáo trạng số 30/2022/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T. truy tố Nguyễn Thế V. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T. giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thế V. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V. phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản

1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V. từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (25/4/2022).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa ma túy (Heroin) bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thế V. và giám định viên (ký hiệu M1)

+ 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa ma túy (Heroin) bên ngoài có chữ ký xác nhận của Phạm Viết T. và giám định viên (ký hiệu M2)

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Itel màu đỏ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim 1 số thuê bao 0335429680; sim số 2 thuê bao 09782961714; số IMEL 1: 358625101296749; số IMEL 2: 358625101296756.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Chất bột màu trắng Nguyễn Thế V. đã bán cho Phạm Viết T. là 0,010 gam (Heroine) và tàng trữ mục đích để bán có khối lượng 0,341 gam (Heroine). Xét bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy, đều biết ma túy là chất cấm, được nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình mua bán để kiếm lợi nhuận, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thế V. đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng vật chứng thu giữ. Căn cứ vào lời khai của những người liên quan xác định được bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy ngày 25/4/2022. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T. truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tư lợi và nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với tính chất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử nhiều lần, trong đó đã bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo mình trở thành người lương thiện, bị cáo tiếp tục dấn thân vào con đường nghiện hút và mua bán ma túy. Vì vậy cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo làm công việc tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thế V. và giám định viên (ký hiệu M1); 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Phạm Việt T. và giám định viên (ký hiệu M2) được hoàn lại sau giám định, là vật chứng của vụ án. Tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Itel màu đỏ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim, số thuê bao 0335429680, sim 2 số thuê bao 09782961714; số IMEL1: 358625101296749; số IMEL2: 358625101296756 không liên quan đến việc phạm tội, trả lại bị cáo Nguyễn Thế V.

- Số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Số tang vật hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện T., biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2022 và ủy nhiệm chi tại kho bạc nhà nước huyện T. ngày 06/6/2022).

[8] Những vấn đề khác: Đối với Phạm Viết T. là đối tượng nghiện ma túy đã mua ma túy của Nguyễn Thế V. ngày 25/4/2022 để sử dụng, có hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức xử lý về hình sự, cơ quan điều tra công an huyện T. đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tang trưc trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật. Đối tượng Nguyễn Thế V. khai đã bán ma túy cho V. ngày 24/4/2022 tại khu vực xã V., cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa có kết quả, tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332,333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V. phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Thế V. 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (25/4/2022).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thế V. và giám định viên (ký hiệu M1); 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Phạm Việt T. và giám

định viên (ký hiệu M2).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thế V. 01 điện thoại Itel màu đỏ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim, số thuê bao 0335429680, sim 2 số thuê bao 09782961714; số IMEL1: 358625101296749; số IMEL2: 358625101296756.

(Số tang vật hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2022 và ủy nhiệm chi tại kho bạc nhà nước huyện T. ngày 06/6/2022).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế V. phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Đoàn Lan H.

Nơi nhận:
-TAND TP H.
-VKSND TP H.
-VKSND huyện
-Cơ quan CAH TT
-Chi cục THADS huyện
-Bị cáo,
- Những người tham gia tố tụng khác
-Lưu

TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờngày 20tháng11 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông §µmViÕt Khaivµ «ng Lương Văn Hùng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2018/TLST-HS ngày 11tháng10 năm 2018đối với bị c¸o: Nguyễn Văn Sơn, sinh n¨m 1971

Nơi cư trú: Thôn Nguyên Hanh, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Những chứng cứ, tài liệu cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp theo đúng thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật hình sự.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: NhÊt trÝ 3/3

2/ VÒ téi danh: Tuyªn bè bÞ c¸o NguyÔn V¨nSơn, ph¹m téi “Mua b¸n tr¸i phÐp chÊt ma tóy”.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: NhÊt trÝ 3/3

3/VÒ ®iÒu luËt ¸p dông: ¸p dông kho¶n 1 §iÒu 251; §iÒu 38; Điều 47 Bé luËt h×nh sù n¨m 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; §iÒu 106; §iÒu 136Bé luËt tè tông h×nh sù n¨m 2015; NghÞ quyÕt sè 326/2016/UBTVQH ngµy 30/12/2016của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: NhÊt trÝ 3/3

4/ VÒmøch×nh ph¹t: Xö ph¹t Nguyễn Văn Sơn **36(ba sáu)** th¸ng tï. Thêi h¹n tï tÝnh tõ ngµy t¹m gi÷, t¹m giam (01/02/2018).

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: NhÊt trÝ 3/3

5/ VÒ c¸c vÊn ®Ò kh¸c:

VÒ xö lý vËt chøng: TÞch thu tiªu hñy 01 phong b× niªm phong (ký hiệu M1) được hoàn lại sau giám định cã ch÷ ký cña bị cáo NguyÔn V¨n Sơn, anh Nguyễn Đại Thắng vµ cñagi¸m ®Þnh viªn; 01 coong thủy tinh chưa qua sử dụng; 10 (mười) túi nilon diện (2 x 2cm). (Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2018). Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Trả lại anh Nguyễn Đại Thắng 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng). Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Sơn 180.000 đồng (một trăm tám mươi ngàn đồng). (Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại kho bạc nhà nước huyện Thường Tín, Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/5/2018).

¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm: bÞ c¸o ph¶i nép 200.000®ång.

Về quyền kháng cáo: BÞ c¸o, đại diện hợp pháp cho bị cáo, ng-êi cã quyÒn lîi, nghÜa vô liªn quan được quyÒn kh¸ng c¸o trong h¹n 15 ngµy, kÓ tõ ngµy tuyên án.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: NhÊt trÝ 3/3

6/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thường Tín, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt: NhÊt trÝ 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giêphút, ngày 20 tháng 11 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Lan Hương

Trước cơ quan CSĐT- Công an huyện Thường Tín, ban đầu Nguyễn Văn Sơn không thừa nhận số tang vật đã thu giữ tại nhà Sơn là của Sơn và cũng không biết Nguyễn Đại Thắng là ai, Sơn chưa bao giờ bán Ma Túy cho Thắng. Sau này, Sơn lại khai:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/02/2018, khi Sơn đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Thông (sinh năm: 1989, trú tại: An Định, Tô Hiệu, Thường Tín, Hà Nội) và Nguyễn Trung Kiên đến nhà chơi, sau đó Thông trèo lên gác xép chỗ Sơn đang nằm rồi lấy 02 gói ma túy ra và sử dụng 01 gói. Khi Thông đang sử dụng thì có 02 thanh niên (sau này biết tên là Thắng và Văn) đến nhà Sơn chơi và đi vào buồng. Tại đây, Sơn trực tiếp đã thấy Thông là người đã bán ma túy cho Thắng.

Nguyễn Đại Thắng khai: bản thân Thắng là người nghiện ma túy đá, qua các bạn nghiện ngoài xã hội, Thắng được biết Sơn có ma túy đá để bán. Trước lúc bị bắt khoảng 05 ngày Thắng đã thuê xe ôm của một người không quen biết đến nhà Sơn để mua ma túy nhưng Sơn không có nhà. Sau đó, vào chiều trước ngày bị bắt 01 ngày, Thắng tiếp tục thuê xe ôm của một người không quen biết đến nhà Sơn, lúc này Sơn đứng ở gian ngay trước cửa nhà mặc bộ quần áo kiểu bộ đội đặc công. Tôi có hỏi: "Anh để cho em cái ba trăm" (ý là bán cho Thắng 300.000 đồng tiền ma túy đá). Sơn đã bán 01 gói ma túy cho Thắng với giá 300.000 đồng. Sau đó Thắng đi xe ôm về nhà và đã sử dụng hết gói ma túy đó. Vào khoảng 10 giờ ngày 01/02/2018, Thắng đã đi nhờ xe máy của một người đi đường xuống bến xe Tía, sau đó Thắng thuê xe ôm của Nguyễn Đức Văn vào nhà Sơn. Sau khi đến nhà Sơn, Văn dựng xe máy trước cửa rồi cùng Thắng đi vào nhà Sơn. Khi vào trong nhà, Thắng thấy có 01 người đàn ông đang lúi húi ở đống đồ sửa chữa xe máy, không thấy Sơn đâu nên đã gọi: "Anh Sơn ơi để cho em cái ba trăm" (ý là bán cho Thắng 300.000 đồng tiền ma túy đá). Sơn hỏi lại: "Ai đấy". Thắng trả lời: "em đây, em vừa mua của anh vào chiều hôm qua", đồng thời Thắng đi vào gian phía trong trèo lên cầu thang gác xép, tay trái đưa cho Sơn 400.000 đồng (hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Sau khi Sơn cầm tiền đã đưa lại cho Thắng 01 (một) túi nilong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Thắng đã cất giấu túi nilong đó vào trong túi quần phía trước bên

trái, đồng thời nói với Sơn: Anh trả lại cho em 100.000 đồng. Sơn đã trả lại cho thắng 100.000 đồng.

Nguyễn Văn Thông khai: Vào khoảng 09 giờ ngày 01/02/2018, khi Thông đang ở nhà Nguyễn Trung Kiên, thì Kiên có nhờ Thông chở xuống nhà Sơn để mượn ít đồ sửa chữa xe máy. Khi đến nhà Sơn, thì thấy Sơn đang nằm trên gác xép. Do điện thoại của Thông hết pin nên Thông đã nói với Kiên là "anh cứ chọn đồ đi để em đi sạc nhờ điện thoại". Thông đã trèo lên gác xép nhà Sơn, chơi điện tử được một lúc thì nghe thấy có một thanh niên gọi Sơn: Anh để cho em cái ba trăm rồi thấy thanh niên đó đứng dưới cầu thang đưa cho Sơn 400.000 đồng (gồm hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng - sau này Thông biết tên là Thắng) Sơn cầm tiền Thắng đưa rồi lại đưa cho Thắng 01 túi nilon chứa ma túy đá và 100.000 đồng tiền thừa.

Nguyễn Trung Kiên khai: Vào khoảng 9 giờ ngày 01/02/2018 khi Kiên đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Thông đến chơi ngồi uống nước. Do trước đó Sơn có hứa cho tội mượn một ít đồ sửa chữa xe máy, vì tôi không có xe nên đã nhờ Thông chở tôi đến nhà Sơn. Khi đến nhà Sơn tôi có gọi: anh Sơn ơi, Sơn trả lời: Có và bảo tôi cứ chọn lấy đồ gì thì lấy anh đang mệt, lúc này Thông vẫn đứng bên cạnh tôi chờ tôi chọn đồ được một lúc thì Thông nói với tôi: anh cứ chọn đồ đi, em đi sạc nhờ điện thoại. Sau đó tôi thấy thông trèo lên gác xép chỗ Sơn nằm. Được một lúc sau thì có 02 thanh niên đến nhà Sơn (sau này tôi biết tên là Thắng và Văn), Thắng vào nhà và gọi: anh Sơn ơi, Sơn trả lời: Có. Sau đó Thắng đi vào gian gác xép chỗ Sơn nằm và trao đổi với Sơn như thế nào thì Kiên không rõ, được khoảng mấy phút sau thì Công an ập vào bắt quả tang.

Nguyễn Đức Văn khai: Khoảng 10 giờ 30 phú ngày 01/02/2018, khi Văn đang đợi khách đi xe ôm tại Tía thì có một thanh niên thuê Văn chở xuống Nguyên Hanh, Văn Tự (sau này tôi mới biết tên là Thắng). Văn đã chở Thắng đến nhà Sơn và đỗ xe đợi ngoài cửa, còn Thắng đi vào trong nhà, được khoảng mấy phút không thấy Thắng ra nên Văn có đi vào nhà tìm, khi vào đến cửa buồng nhà Sơn, Văn đứng bên cạnh có nhìn thấy Thắng đưa lên gác xép 400.000 đồng và thấy được đưa lại 1 túi nilon màu trắng bên trong có

chứa chất tinh thể màu trắng, đồng thời nhận được 100.000 đồng tiền trả lại, đúng lúc đó công an ập vào bắt giữ.

Cơ quan CSĐT công an huyện Thường Tín đã tiến hành cho Nguyễn Văn Sơn đối chất với Nguyễn Văn Thông và Nguyễn Đại Thắng về những mâu thuẫn trong lời khai giữa Sơn với Thông và Thắng, nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình.

Mặc dù Nguyễn Văn Sơn không thừa nhận đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đại Thắng vào ngày 01/02/2018, tuy nhiên căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, phù hợp với tang vật trong vụ án đã thu giữ có đủ cơ sở kết luận vào hồi 10h ngày 01/02/2018 Nguyễn Văn Sơn đã có hành vi bán 01 gói ma túy đá (methamphetamine), có trọng lượng là 0,029 gam với giá 300.000 đồng.

Đối với hành vi theo lời khai của Nguyễn Đại Thắng: Vào chiều ngày 31/01/2018, Nguyễn Văn Sơn đã có hành vi bán cho Nguyễn Đại Thắng 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Tuy nhiên chỉ có lời khai của Thắng, bản thân Sơn không thừa nhận hành vi phạm tội, không thu giữ được gói ma túy, không có người chứng kiến nên không đủ cơ sở để kết luận: Vào chiều ngày 31/01/2018 Nguyễn Văn Sơn đã có hành vi bán ma túy.

Đối với: Lương Đức Văn, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Văn Thông, qua điều tra không đủ cơ sở xác định có hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Đại Thắng: là người nghiện ma túy, đã trực tiếp mua ma túy của Sơn với mục đích để sử dụng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về ma túy nên hành vi chưa đủ yết tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT công an huyện Thường Tín đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Thắng là có căn cứ.